

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2017/HSST
Ngày: 15/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Lê Văn Tuấn**
Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Viết Ty** và Ông **Nguyễn Khánh**
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoà bình tham gia phiên toà:
Ông **Nguyễn Đình Lý** - Kiểm sát viên.
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Ninh Viết Tùng**

Ngày 15 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 104/2017/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2017/HSST-QĐ ngày 03/11/2017 đối với:

Bị cáo **NGUYỄN HUY L.** Sinh năm 1984; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Đ, xã T, huyện U, thành phố Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Có bố là Nguyễn Huy L, sinh năm 1952 và mẹ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1954; Có vợ là Nguyễn Thị H và 01 con tám tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không;
Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 8 năm 2017 đến nay, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị **Lương Thị T.** Sinh năm 1981.
Anh **Nguyễn Văn T.** Sinh năm 1978.
Nơi ĐKKHKT: xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.
Chỗ ở: tổ 25, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.
(Cả hai đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h ngày 04/8/2017, tại khu vực tổ 25 phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, quần chúng nhân dân phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Huy L

đang có hành vi trộm cắp xe mô tô của chị Lương Thị T đang dựng trước cửa nhà. Quá trình điều tra, Nguyễn Huy L khai nhận: trong lúc chờ xe khách, phát hiện thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 19C1-114.82 không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. L tiến lại gần, dùng vạm phá khóa cạy phá ổ khóa điện. Khi đang thực hiện hành vi thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá số 182 ngày 09/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hòa Bình kết luận: “ Xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 19C1-114.82, màu sơn nâu trị giá 11.400.000đ”.

Cáo trạng số 105/KSĐT ngày 16/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoà bình truy tố Nguyễn Huy L về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Huy L thừa nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình trình bày bản luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, Điều 33, Điều 18, khoản 3 Điều 52, điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Huy L từ 06 đến 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 vạm phá khóa thu giữ trong quá trình điều tra vụ án. Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự nên không đề cập.

Bị cáo L thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, các tài liệu, đồ vật, chứng cứ đã thu thập được do đó có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 18h ngày 04/8/2017, Nguyễn Huy L có

hành vi dùng vạm phá khóa cạy phá ổ khóa điện để lấy trộm 01 xe mô tô Honda Dream, biển kiểm soát 19C1-114.82 trị giá tài sản 11.400.000đ của gia đình anh Nguyễn Văn T và chị Lường Thị T, nhưng chưa thực hiện được đã bị phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật, nhận thức được việc lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, song do coi thường pháp luật, muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện. Việc bị cáo L chưa chiếm đoạt được chiếc xe mô tô của gia đình anh T, chị T là nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Hành vi của bị cáo và hậu quả mà bị cáo đã gây ra đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản (chưa đạt) theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại anh Nguyễn Văn T có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện cần có mức hình phạt tù tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển kiểm soát 19C1-114.82 thu giữ trong quá trình điều tra đã được trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp, gia đình anh T, chị T cũng không đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; 01 vạm phá khóa thu giữ trong quá trình điều tra là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; khoản 1 Mục I Danh mục án phí lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Huy L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231; Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 138; Điều 33; Điều 18; khoản 3 Điều 52; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76; Điều 99; Điều 231; Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; khoản 1 Mục I Danh mục án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết

- Tuyên bố: Nguyễn Huy L phạm tội ***Trộm cắp tài sản (chưa đạt)***.
- Xử phạt: Nguyễn Huy L: 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam 04/8/2017.
- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 vạm phá khóa có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng số 04/BB ngày 30/10/2017 tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình.
- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Huy L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Công an TP Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo, người bị hại;
- Chi cục THA DS TP Hòa Bình;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Tuấn